

Số: 1286/QĐ-TCTHADS

Hà Nội, ngày 21 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan
thi hành án dân sự địa phương năm 2017

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14/11/2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18/7/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2313/QĐ-BTP ngày 20/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự năm 2017;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các cơ quan thi hành án dân sự địa phương năm 2017 như sau:

1. Ra quyết định thi hành án đúng thời hạn đối với 100% các bản án, quyết định về dân sự đã có hiệu lực theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chú trọng việc xác minh, phân loại chính xác, đúng pháp luật án dân sự có điều kiện thi hành và chưa có điều kiện thi hành; đăng tải kịp thời, đầy đủ danh sách người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành theo quy định của pháp luật.

3. Phần đầu nâng cao chất lượng, tỷ lệ thi hành án dân sự xong trên 70% về việc và trên 30% về tiền trên tổng số án có điều kiện thi hành tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

4. Giảm ít nhất 8% đến 10% số việc và 6% đến 8% số tiền có điều kiện thi hành chuyển sang năm 2018 so với số chuyển kỳ sau của năm 2016 chuyển sang năm 2017 trên số có điều kiện thi hành tại Phụ lục 3 và Phụ lục 4 kèm theo Quyết định này.

5. Tích cực xác minh, xác định điều kiện thi hành án, đảm bảo thi hành án phần dân sự trong các bản án hình sự có hiệu quả, nâng tỷ lệ thu hồi tiền tài sản bị chiếm đoạt, tham nhũng đạt trên 60%.

6. Thi hành xong các khoản thu cho ngân sách nhà nước tỷ lệ cao hơn năm 2016 về việc và về tiền trên tổng số có điều kiện thi hành; bảo đảm theo dõi việc thi hành đối với 100% bản án, quyết định của Tòa án về vụ việc hành chính có hiệu lực pháp luật.

7. Cơ bản khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật trong hoạt động thi hành án dân sự.

8. Cục Thi hành án dân sự trả lời đảm bảo chất lượng, đúng trình tự, thủ tục ít nhất 87% số văn bản xin ý kiến chỉ đạo của các cơ quan thi hành án dân sự cấp dưới.

9. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan đề xuất xây dựng, ban hành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng đối với toàn bộ văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi hành án dân sự và các văn bản liên quan; có kế hoạch, biện pháp tổ chức triển khai kịp thời các văn bản pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính mới được ban hành.

10. Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng thời hạn, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; thực hiện tốt công tác tiếp công dân; tích cực tham gia, phối hợp giải quyết xong cơ bản những vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

11. Phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất bố trí, dự toán ngân sách hợp lý để đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc cho cơ quan thi hành án dân sự, nhất là các đơn vị mới được thành lập hoặc còn phải thuê, mượn trụ sở; bố trí kinh phí để tập trung đầu tư xây dựng kho vật chứng và bảo đảm các phương tiện làm việc cần thiết khác theo quy định.

12. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh cải cách hành chính trong thi hành án dân sự.

Điều 2. Phương pháp giao thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ

1. Trên cơ sở chỉ tiêu, nhiệm vụ do Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự giao, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chi cục Thi hành án dân sự, Chấp hành viên thuộc Cục Thi hành án dân sự đảm bảo chính xác, công bằng và khả thi (có thể bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu Tổng cục Thi hành án dân sự giao đối với Cục Thi hành án dân sự); có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chi cục Thi hành án dân sự và Chấp hành viên thuộc Cục Thi hành án dân sự.

2. Trên cơ sở chỉ tiêu, nhiệm vụ do Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự giao, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho Chấp hành viên thuộc Chi cục đảm bảo chính xác, công bằng và khả thi (có thể bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu Cục Thi hành án dân sự giao đối với Chi cục Thi hành án dân sự); có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chấp hành viên thuộc Chi cục Thi hành án dân sự.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm Thông kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Tổng cục có trách nhiệm giúp Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự năm 2017 và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc và Chấp hành viên thuộc Cục Thi hành án dân sự.

3. Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chấp hành viên do Chi cục quản lý.

4. Kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để chi thu nhập tăng thêm theo quy định hiện hành và xét đề nghị xếp hạng và tổ chức bình xét thi đua khen thưởng năm 2017 đối với các cơ quan thi hành án dân sự và Chấp hành viên.

Điều 4. Giải pháp thực hiện

Để đảm bảo thực hiện có kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Điều 1 của Quyết định này, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Tổng cục, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tập trung thực hiện và chỉ đạo thực hiện các giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Về xây dựng thể chế

Tích cực giúp Tổng cục Thi hành án dân sự phối hợp xây dựng đề ban hành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng đối với toàn bộ văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi hành án dân sự và các văn bản liên quan theo Chương trình công tác trọng tâm của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực thi hành án dân sự năm 2017.

2. Về chỉ đạo, điều hành và phối hợp liên ngành

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự đã được giao, trong đó chú trọng các biện pháp nhằm đảm bảo tính thực chất kết quả thi hành án dân sự; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, tiếp tục cải tiến công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ theo hướng sâu sát, cụ thể và xác định rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành; tổ chức quán triệt, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về thi hành án dân sự, thi hành án hành chính ngay sau khi được ban hành; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra; phối hợp thanh tra, kiểm sát, giám sát công tác thi hành án dân sự.

b) Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự có phương án giao chỉ tiêu phù hợp với từng đơn vị, từng Chấp hành viên đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu chung của mỗi Chi cục, Cục Thi hành án dân

sự, có biện pháp chỉ đạo quyết liệt việc thi hành án dân sự ngay từ đầu năm công tác 2017. Bám sát nhiệm vụ, chỉ tiêu giao; có kế hoạch tổ chức thi hành án cho cả năm và từng giai đoạn phù hợp với đặc điểm tình hình kinh tế, chính trị, xã hội của mỗi địa phương. Tập trung chỉ đạo, giải quyết các vấn đề về nghiệp vụ, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở địa phương để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện tốt nhất cho các cơ quan thi hành án dân sự. Chỉ đạo quyết liệt việc tổ chức thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ đối với từng địa phương, từng Chấp hành viên, trong đó chú trọng:

- Tập trung cao độ trong rà soát và tổ chức thi hành dứt điểm các bản án, quyết định có điều kiện thi hành, nhất là số có điều kiện thi hành của năm 2016 chuyển sang 2017, trong đó chú trọng những việc thi hành án liên quan đến tổ chức tín dụng, ngân hàng có tài sản thế chấp, bảo đảm;

- Tăng cường chỉ đạo rà soát, phân loại và phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân lập hồ sơ đề nghị Tòa án xét miễn, giảm đối với các khoản thu nộp ngân sách nhà nước đủ điều kiện;

- Rà soát, phân loại, phối hợp với Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, cơ quan Tài chính và các cơ quan hữu quan xử lý dứt điểm đối với việc thi hành án dân sự liên quan đến việc xử lý tài sản theo quyết định của bản án, quyết định của Tòa án; chủ động trong việc đánh giá và báo cáo đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương trong chỉ đạo giải quyết những việc thi hành án dân sự có sự không thống nhất ý kiến giữa các cơ quan hữu quan; phối hợp chặt chẽ với Tòa án trong việc xử lý những bản án, quyết định tuyên không rõ, khó thi hành và có sai sót;

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc thi hành dứt điểm đối với những việc thuộc diện hoãn, tạm đình thi hành án chỉ khi điều kiện hoãn, tạm đình chỉ thi hành án dân sự không còn.

c) Tiếp tục phát huy công tác phối hợp liên ngành; tranh thủ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự các cấp và sự phối hợp của các ngành Công an, Kiểm sát, Tòa án và các cơ quan liên quan khác trong tổ chức thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án dân sự trên địa bàn.

d) Định kỳ quý, năm đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu thi hành án xong về việc và về tiền năm 2017 để tổ chức thi hành và chỉ đạo thi hành án phân đầu tỷ lệ thi hành xong năm 2017 cao hơn năm 2016.

3. Về công tác tổ chức cán bộ và đảm bảo cơ sở vật chất

a) Kiện toàn, tuyển dụng, sử dụng, bố trí, sắp xếp công chức phù hợp với Đề án xác định vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhất là cán bộ quản lý và cán bộ có chức danh pháp lý đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng đối với công chức trong toàn hệ thống Thi hành án dân sự; tiếp tục triển khai việc điều động, luân chuyển, biệt phái Chấp hành viên, Thẩm tra viên, công chức khác để tăng cường cho các đơn vị thi hành án có nhiều việc thi hành án và

thiếu nguồn nhân lực. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ công chức thi hành án dân sự, nhất là đối với đội ngũ lãnh đạo quản lý và chức danh pháp lý; rà soát, kiên quyết thay thế Thủ trưởng các đơn vị thuộc Cục Thi hành án dân sự, nhất là Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự vi phạm về phẩm chất đạo đức, yếu về năng lực trình độ; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, gây phiền hà, vi phạm đạo đức, lối sống và chuyên môn, nghiệp vụ; kéo giảm số công chức vi phạm, đặc biệt là vi phạm nghiệp vụ thi hành án dân sự so với năm 2016; khen thưởng kịp thời và bảo đảm các chế độ, chính sách đối với người làm công tác thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan thi hành án dân sự và Kế hoạch đầu tư năm 2017 cho các cơ quan thi hành án dân sự.

4. Về ứng dụng công nghệ thông tin

Quản lý, sử dụng có hiệu quả Cổng Thông tin điện tử Thi hành án dân sự và các Trang Thông tin điện tử của các Cục Thi hành án dân sự địa phương, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin của người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành, kịp thời đăng tải trên Cổng và Trang Thông tin điện tử Thi hành án dân sự. Triển khai, đẩy mạnh việc ứng dụng các phần mềm trong công tác thi hành án dân sự một cách có hiệu quả.

Các cơ quan thi hành án dân sự tổng hợp đầy đủ những khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành án dân sự, kịp thời báo cáo và đề xuất hoàn thiện thể chế, tăng cường, linh hoạt chỉ đạo điều hành về thi hành án dân sự trong tất cả các lĩnh vực như: Tổ chức cán bộ, nghiệp vụ, tài chính, thống kê thi hành án dân sự.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Giám đốc Trung tâm Thống kê, Quản lý dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin, Thủ trưởng các cơ quan trực thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Bộ (để phối hợp);
- Vụ KHTC - Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Vụ TCCB - Bộ Tư pháp (để phối hợp);
- Thanh tra Bộ (để phối hợp);
- Vụ Thi đua - Khen thưởng (để phối hợp);
- Cục Công tác phía Nam (để phối hợp);
- Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng (để phối hợp);
- Cổng Thông tin điện tử THADS (để đăng tải);
- Lưu: VT, TT.



Hoàng Sỹ Thành

Phụ lục 1

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ VỀ VIỆC NĂM 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 226/QĐ-TCTHADS ngày 21 tháng 12 năm 2016
của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

TT	Đơn vị	Tỷ lệ thi hành xong/số có điều kiện thi hành
1	Bến Tre	70%
2	Cà Mau	70%
3	Đồng Nai	70%
4	Hà Nội	70%
5	TP. Hồ Chí Minh	70%
6	Long An	70%
7	Sóc Trăng	70%
8	Tây Ninh	70%
9	Tiền Giang	70%
10	Trà Vinh	70%
11	Bình Dương	71%
12	Bình Phước	71%
13	An Giang	71%
14	Bạc Liêu	71%
15	Bình Thuận	71%
16	Bà Rịa - Vũng Tàu	71%
17	Cần Thơ	71%
18	Đắk Lắk	71%
19	Đồng Tháp	71%
20	Hậu Giang	71%
21	Kiên Giang	71%
22	Khánh Hoà	71%
23	Đà Nẵng	72%
24	Hải Phòng	72%
25	Bắc Giang	72%
26	Bình Định	72%
27	Đắk Nông	72%
28	Gia Lai	72%
29	Hải Dương	72%
30	Lâm Đồng	72%
31	Nghệ An	72%
32	Phú Thọ	72%
33	Phú Yên	72%

TT	Đơn vị	Tỷ lệ thi hành xong/số có điều kiện thi hành
34	Thái Nguyên	72%
35	Vĩnh Long	72%
36	Vĩnh Phúc	72%
37	Bắc Ninh	73%
38	Điện Biên	73%
39	Hưng Yên	73%
40	Kon Tum	73%
41	Lạng Sơn	73%
42	Lào Cai	73%
43	Nam Định	73%
44	Ninh Bình	73%
45	Ninh Thuận	73%
46	Quảng Nam	73%
47	Quảng Ninh	73%
48	Quảng Ngãi	73%
49	Sơn La	73%
50	Thừa Thiên - Huế	73%
51	Tuyên Quang	73%
52	Thái Bình	73%
53	Thanh Hóa	73%
54	Yên Bái	73%
55	Bắc Kạn	74%
56	Cao Bằng	74%
57	Hà Giang	74%
58	Hà Nam	74%
59	Hà Tĩnh	74%
60	Hòa Bình	74%
61	Lai Châu	74%
62	Quảng Bình	74%
63	Quảng Trị	74%

Trần

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hoàng Sỹ Thành

Phụ lục 2

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU THI HÀNH ÁN DÂN SỰ VỀ TIỀN NĂM 2017
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1286/QĐ-TCTHADS ngày 21 tháng 12 năm 2016
của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

TT	Đơn vị	Tỷ lệ thi hành xong/số có điều kiện thi hành
1	Bình Dương	30%
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	30%
3	Cần Thơ	30%
4	Đà Nẵng	30%
5	Đồng Nai	30%
6	Hà Nội	30%
7	Hải Dương	30%
8	Tp. Hồ Chí Minh	30%
9	Long An	30%
10	Quảng Nam	30%
11	Tây Ninh	30%
12	Vĩnh Long	30%
13	Vĩnh Phúc	30%
14	An Giang	31%
15	Hải Phòng	31%
16	Khánh Hoà	31%
17	Sóc Trăng	31%
18	Tiền Giang	31%
19	Bắc Kạn	32%
20	Bắc Ninh	32%
21	Bình Định	32%
22	Bình Phước	32%
23	Bình Thuận	32%
24	Cà Mau	32%
25	Đắk Lắk	32%
26	Điện Biên	32%
27	Đồng Tháp	32%
28	Hòa Bình	32%
29	Kiên Giang	32%
30	Lâm Đồng	32%
31	Nam Định	32%
32	Quảng Bình	32%
33	Quảng Trị	32%

TT	Đơn vị	Tỷ lệ thi hành xong/số có điều kiện thi hành
34	Sơn La	32%
35	Thái Nguyên	32%
36	Tuyên Quang	32%
37	Yên Bái	32%
38	Bắc Giang	33%
39	Bạc Liêu	33%
40	Bến Tre	33%
41	Đắk Nông	33%
42	Gia Lai	33%
43	Hậu Giang	33%
44	Kon Tum	33%
45	Phú Thọ	33%
46	Phú Yên	33%
47	Quảng Ngãi	33%
48	Quảng Ninh	33%
49	Thái Bình	33%
50	Trà Vinh	33%
51	Thừa Thiên - Huế	33%
52	Lào Cai	34%
53	Cao Bằng	34%
54	Hà Giang	34%
55	Hà Nam	34%
56	Hà Tĩnh	34%
57	Hưng Yên	34%
58	Lai Châu	34%
59	Lạng Sơn	34%
60	Nghệ An	34%
61	Ninh Bình	34%
62	Ninh Thuận	34%
63	Thanh Hóa	34%



Hoàng Sỹ Thành

Phụ lục 3

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU GIẢM SỐ VIỆC CHUYÊN KỲ SAU NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1286/QĐ-TCTHADS ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)

TT	Đơn vị	Tỷ lệ giảm số chuyên kỳ sau về việc/có điều kiện thi hành
1	Bến Tre	8.0%
2	Cà Mau	8.0%
3	Đồng Nai	8.0%
4	Hà Nội	8.0%
5	Tp. Hồ Chí Minh	8.0%
6	Long An	8.0%
7	Sóc Trăng	8.0%
8	Tây Ninh	8.0%
9	Tiền Giang	8.0%
10	Trà Vinh	8.0%
11	Bình Dương	8.5%
12	Bình Phước	8.5%
13	An Giang	8.5%
14	Bạc Liêu	8.5%
15	Bình Thuận	8.5%
16	Bà Rịa - Vũng Tàu	8.5%
17	Cần Thơ	8.5%
18	Đắk Lắk	8.5%
19	Đồng Tháp	8.5%
20	Hậu Giang	8.5%
21	Kiên Giang	8.5%
22	Khánh Hoà	8.5%
23	Đà Nẵng	9.0%
24	Hải Phòng	9.0%
25	Bắc Giang	9.0%
26	Bình Định	9.0%
27	Đắk Nông	9.0%
28	Gia Lai	9.0%
29	Hải Dương	9.0%
30	Lâm Đồng	9.0%
31	Nghệ An	9.0%
32	Phú Thọ	9.0%

TT	Đơn vị	Tỷ lệ giảm số chuyển kỳ sau về việc/có điều kiện thi hành
33	Phú Yên	9.0%
34	Thái Nguyên	9.0%
35	Vĩnh Long	9.0%
36	Vĩnh Phúc	9.0%
37	Bắc Ninh	9.5%
38	Điện Biên	9.5%
39	Hung Yên	9.5%
40	Kon Tum	9.5%
41	Lạng Sơn	9.5%
42	Lào Cai	9.5%
43	Nam Định	9.5%
44	Ninh Bình	9.5%
45	Ninh Thuận	9.5%
46	Quảng Nam	9.5%
47	Quảng Ninh	9.5%
48	Quảng Ngãi	9.5%
49	Sơn La	9.5%
50	Thừa Thiên - Huế	9.5%
51	Tuyên Quang	9.5%
52	Thái Bình	9.5%
53	Thanh Hóa	9.5%
54	Yên Bái	9.5%
55	Bắc Kạn	10.0%
56	Cao Bằng	10.0%
57	Hà Giang	10.0%
58	Hà Nam	10.0%
59	Hà Tĩnh	10.0%
60	Hòa Bình	10.0%
61	Lai Châu	10.0%
62	Quảng Bình	10.0%
63	Quảng Trị	10.0%



Hoàng Sỹ Thành

Phụ lục 4

BẢNG GIAO CHỈ TIÊU GIẢM SỐ TIỀN CHUYỂN KỲ SAU NĂM 2017
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1286/QĐ-TCTHADS ngày 21 tháng 12 năm 2016
của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự)*

TT	Đơn vị	Tỷ lệ giảm số chuyển kỳ sau về tiền/số có điều kiện thi hành
1	Bình Định	6%
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	6%
3	Cao Bằng	6%
4	Đà Nẵng	6%
5	Đồng Nai	6%
6	Hà Nội	6%
7	Hải Dương	6%
8	Hòa Bình	6%
9	Long An	6%
10	Quảng Nam	6%
11	Tây Ninh	6%
12	Vĩnh Long	6%
13	Vĩnh Phúc	6%
14	An Giang	6.5%
15	Hải Phòng	6.5%
16	Kiên Giang	6.5%
17	Sóc Trăng	6.5%
18	Thái Bình	6.5%
19	Bắc Giang	7%
20	Bắc Ninh	7%
21	Bình Dương	7%
22	Bình Phước	7%
23	Bình Thuận	7%
24	Cà Mau	7%
25	Đắk Lắk	7%
26	Đồng Tháp	7%
27	Tp. Hồ Chí Minh	7%
28	Kon Tum	7%
29	Lạng Sơn	7%
30	Lâm Đồng	7%
31	Nam Định	7%
32	Quảng Bình	7%

TT	Đơn vị	Tỷ lệ giảm số chuyển kỳ sau về tiền/số có điều kiện thi hành
33	Quảng Trị	7%
34	Sơn La	7%
35	Thừa Thiên - Huế	7%
36	Trà Vinh	7%
37	Yên Bái	7%
38	Bạc Liêu	7.5%
39	Bắc Kạn	7.5%
40	Bến Tre	7.5%
41	Đắk Nông	7.5%
42	Gia Lai	7.5%
43	Hậu Giang	7.5%
44	Khánh Hoà	7.5%
45	Phú Thọ	7.5%
46	Phú Yên	7.5%
47	Quảng Ninh	7.5%
48	Quảng Ngãi	7.5%
49	Tiền Giang	7.5%
50	Thái Nguyên	7.5%
51	Thanh Hóa	7.5%
52	Cần Thơ	8%
53	Điện Biên	8%
54	Hà Giang	8%
55	Hà Nam	8%
56	Hà Tĩnh	8%
57	Hưng Yên	8%
58	Lai Châu	8%
59	Lào Cai	8%
60	Ninh Bình	8%
61	Ninh Thuận	8%
62	Nghệ An	8%
63	Tuyên Quang	8%

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hoàng Sỹ Thành